TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2022/QĐCNTTLH	*Yên Mô, ngày 02 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hoàng Thị H và anh Vũ Đức H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của chị Hoàng Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 4, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

+ Người bị kiện: Anh Vũ Đức H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn 4, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Đức H đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Đức H có 02 con chung là: cháu Vũ Huy H, sinh ngày 20/8/2013 và cháu Vũ Tiến Đ, sinh ngày 20/02/2017.

Sau khi ly hôn, anh Vũ Đức H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Huy H và cháu Vũ Tiến Đ cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng với anh H mỗi tháng là 1.000.000 đồng/1 cháu (một triệu đồng/1 cháu) kể từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi cháu Vũ Huy H và cháu Vũ Tiến Đ đủ 18 tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- **Về chia tài sản chung, nợ chung:** Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Đức H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 03-QĐHG:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Luật Hôn nhân và gia đình.

(4) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các bên tham gia hòa giải.

(5) Ghi họ và tên của người khởi kiện/người yêu cầu. Tùy theo độ tuổi mà ghi ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".